



**LỊCH THI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026**  
**Bạc đào tạo: CAO ĐẲNG LIÊN KẾT QUỐC TẾ - KHOÁ 2025 (C7)**

| ST<br>T | Lớp học  | Mã học phần | Nhóm | Sĩ số | Môn thi            | Thứ | Ngày thi   | Thời<br>gian<br>thi | Giờ thi                                              | Hình thức thi         | Phòng Thi |
|---------|----------|-------------|------|-------|--------------------|-----|------------|---------------------|------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|
| 1       | 25C7-    | 0211001972  |      | 38    | Kỹ năng mềm        | 3   | 27/01/2026 | 90                  | SV THEO DÕI GIỜ THI VÀ PHÒNG THI<br>TRƯỚC 3 NGÀY THI |                       |           |
| 2       | 25C7-CCK | 0222000827  |      | 24    | Vẽ kỹ thuật        | 5   | 29/01/2026 | 120                 | 13H00                                                | Tự luận               | C2.3 - 05 |
| 3       | 25C7-CCK | 0222000949  |      | 24    | An toàn lao động   | 5   | 29/01/2026 | 60                  | 15H30                                                | Trắc nghiệm trên giấy | C2.3 - 05 |
| 4       | 25C7-CCK | 0222003650  |      | 24    | Giáo dục Chính trị | 6   | 30/01/2026 | 60                  | 15H30                                                | Trắc nghiệm trên giấy | C3.2 - 02 |
|         |          |             |      |       |                    |     |            |                     |                                                      |                       |           |

PHÒNG ĐBCL - NCKH